

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - ĐỒNG THÁP**

Căn cứ khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;  
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân - Gia đình thụ lý số 72/2026/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 4 năm 2026, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà Trần Kim Dạ T, sinh ngày 01/11/1976.

Căn cước công dân số 087176002357 cấp ngày 29/6/2021.

Địa chỉ: Tổ 32, khu phố 3, phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Quách Hoài D, sinh ngày 14/4/1972

Căn cước công dân số 082072003092 cấp ngày 22/08/2022.

Địa chỉ thường trú: Tổ 32, khu phố 3, phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ tạm trú: Tổ 1, khóm 11, phường Mỹ Ngãi, tỉnh Đồng Tháp.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Quách Hoài D và bà Trần Kim Dạ T kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 186, ngày 30/10/2006 của Ủy ban nhân dân phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai nay là Ủy ban nhân dân phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai. Từ năm 2011, cuộc sống hôn nhân bất hòa, mâu thuẫn, không có hạnh phúc, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không tự hòa giải được. Cả hai đã cố gắng dung hòa, tìm cách hàn gắn nhưng không được. Ông Dũng và bà Thảo đã ly thân gần 20 năm, nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không còn tình cảm, hôn nhân không thể duy trì. Ông Quách Hoài D và bà Trần Kim Dạ T yêu cầu công nhận sự thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Có 03 con chung, gồm có: Quách Trọng H, sinh ngày 04/9/1995, Quách Hoài Khả Ái, sinh ngày 18/8/1998 và Quách Thanh N, sinh ngày 02/01/2002. Hiện nay các con chung đã trưởng thành, tự lập nên ông Dũng và bà Thảo không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Ông Dũng và bà Thảo thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí việc dân sự: Bà Trần Kim Dạ T và ông Quách Hoài D tự nguyện chịu số tiền 300.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Quách Hoài D và bà Trần Kim Dạ T thống nhất thuận tình ly hôn (*theo Giấy chứng nhận kết hôn số 186, cấp ngày 30/10/2006 của Ủy ban nhân dân phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai nay là Ủy ban nhân dân phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai*).

Về con chung: Có 03 con chung, gồm có: Quách Trọng H, sinh ngày 04/9/1995, Quách Hoài Khả Ái, sinh ngày 18/8/1998 và Quách Thanh N, sinh ngày 02/01/2002. Hiện nay các con chung đã trưởng thành, tự lập, không yêu cầu giải quyết.

*Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Ông Quách Hoài D và bà Trần Kim Dạ T tự nguyện chịu số tiền 300.000 đồng. Lệ phí việc dân sự trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông Dũng, bà Thảo đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005365 ngày 13/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Ông Dũng và bà Thảo đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự, người yêu cầu;
- Phòng Thi hành án DS Khu vực 6 - Đồng Tháp;
- Viện kiểm sát ND Khu vực 6 - Đồng Tháp;
- UBND phường Long Hưng, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Lê Công Khanh**